| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH BÌNH PHƯỚC | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 10 /CT-UBND | *Bình Phước, ngày 23 tháng 8 năm 2017* |

# CHỈ THỊ
## Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước

Năm học 2016-2017, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước đã triển khai thực hiện 06 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 giải pháp cơ bản theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 22/9/2016 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, đạt được một số kết quả bước đầu, tạo nên những chuyển biến quan trọng.

Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục;

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị:

## A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM HỌC 2017-2018 CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC

### I. Phương hướng chung

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo; quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên. Giáo dục mầm non tiếp tục đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Giáo dục phổ thông tập trung đổi mới phương thức dạy học; chú trọng việc học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và cộng đồng; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định. Giáo dục chuyên nghiệp chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao và gắn với nhu cầu thực tế của tỉnh. Giáo dục thường xuyên thực hiện đa dạng hóa nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập.

### II. Các nhiệm vụ chủ yếu

#### 1. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Tiếp tục rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường công tác xã hội hóa để thành lập mới các trường mầm non tư thục chất lượng cao; đồng thời, phát triển trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu đông dân cư. Tiếp tục tổ chức rà soát, sắp xếp các điểm lẻ một cách

khoa học, phù hợp, tránh lãng phí cơ sở vật chất, nhân sự, đảm bảo chất lượng giáo dục, trong đó chú ý đối với cấp học mầm non và tiểu học.

**2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp theo chuẩn/tiêu chuẩn đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, qua đó có biện pháp xử lý đối với giáo viên, cán bộ quản lý chưa đạt chuẩn tối thiểu, không đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Xây dựng quy hoạch và chính sách tuyển dụng giáo viên các cấp phù hợp, tránh thừa, thiếu cục bộ; phối hợp với các trường sư phạm có kế hoạch linh hoạt về đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng bảo đảm đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên đủ số lượng, cơ cấu và chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực, đặc biệt là năng lực quản trị nhà trường cho cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên các cấp hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu của hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc bổ nhiệm, thi/xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định.

**3. Đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông**

Triển khai thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa. Tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; xây dựng cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông.

Bố trí đủ số lượng và bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong các trường phổ thông; từng bước nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, giúp học sinh có nhận thức rõ về định hướng nghề nghiệp.

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

**4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo**

Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực ngoại ngữ của giáo viên các cấp học; đồng thời, xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường đại học để triển khai bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên các cấp đáp ứng yêu cầu triển khai chương

trình ngoại ngữ 10 năm đối với giáo dục phổ thông; hướng dẫn các trường phổ thông khuyến khích, hỗ trợ giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu giảng dạy ngoại ngữ trong tình hình mới.

Tiếp tục đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh đồng bộ các cấp học tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) trên từng địa bàn huyện, thị để mở rộng diện học sinh được học tiếng Anh theo chương trình mới từ TH lên THCS và THPT. Chú trọng phương thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến; thực hiện công tác khảo thí ngoại ngữ đảm bảo minh bạch, khách quan, công bằng.

Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo và nhu cầu học tập ngoại ngữ của học sinh, sinh viên; quan tâm xây dựng và phát triển môi trường thực hành ngoại ngữ thông qua phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ. Tiếp tục xây dựng các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

**5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và hệ thống phần mềm quản lý trường học dùng chung; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình, tập huấn qua mạng.

Tăng cường sử dụng sổ điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng E-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học; triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học, trường học thông minh.

Áp dụng mạnh mẽ phương pháp học trực tuyến (E-learning), kết hợp giữa phương pháp học truyền thống với học trực tuyến (Blended learning) để tạo thuận lợi cho nhiều người học tập, nâng cao chất lượng nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

**6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo**

Tăng cường tự chủ của các nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường; đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Kiện toàn và đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

**7. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục rà soát hệ thống trường lớp, xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với các trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để khắc phục tình trạng trường, lớp học chưa được kiên cố hóa ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học; mở rộng quy mô lớp học để giảm sĩ số học sinh ở khu vực thành thị. Tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên.

Xác định thực trạng và nhu cầu về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học cho từng huyện, thị xã; chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học đồng bộ với lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

**8. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao**

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông, củng cố và nâng cao năng lực hệ thống trường trung học phổ thông chuyên; đồng thời, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

**III. Các giải pháp cơ bản**

**1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo**

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế những văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và liên quan đến ngành đang bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thường xuyên đánh giá hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, bảo đảm gọn nhẹ; đẩy mạnh triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng và ban hành cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật.

Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

**2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục chủ chốt ở

các cấp, các trường để tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý phong phú, có chất lượng; thực hiện bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ chủ chốt các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở ở địa phương, đảm bảo phù hợp với năng lực, sở trường của từng cán bộ, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý theo chuẩn; thực hiện công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các cấp căn cứ năng lực quản lý, lãnh đạo và đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định; tăng cường hơn nữa kỷ cương, kỷ luật đối với cán bộ quản lý giáo dục.

**3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo**

Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bố trí hợp lý cho chi đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường xã hội hóa giáo dục, nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các giải pháp đẩy mạnh thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào giáo dục, trong đó khuyến khích thành lập các trường mầm non tư thục chất lượng cao.

Thực hiện có hiệu quả xây dựng nhà công vụ, nhà bán trú cho giáo viên, học sinh để phát triển giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục**

Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục và đào tạo, các chương trình đào tạo, chú trọng kiểm định theo các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế, trên cơ sở đó phân tầng, xếp hạng, quy hoạch lại mạng lưới, giao quyền tự chủ và nâng cao hiệu quả đầu tư; tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục thực hiện công tác khảo thí theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác khảo thí, bảo đảm công bằng, khách quan, chính xác, tin cậy, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho người dạy và người học.

**5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo**

Ban hành kế hoạch truyền thông năm học 2017-2018; xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông một cách bài bản, chuyên nghiệp.

Nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào các hoạt động đổi mới của ngành, trong đó đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

Đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông, gương người tốt việc tốt, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến; chủ động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các chỉ đạo của ngành, giám sát, kiểm tra

và có chế tài thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục.

## B. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Ban hành văn bản chỉ đạo về các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản năm học 2017-2018 và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của Bộ và của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ để giữ vững, duy trì và phát triển thành quả công tác xóa mù chữ-phổ cập giáo dục các cấp.

+ Củng cố và phát triển mạng lưới trường, lớp học, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ và hiện đại hóa, đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học; tiếp tục đầu tư và phát triển số lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tích cực thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn của cả tỉnh; chủ động phối hợp với các ngành chức năng, các đoàn thể như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Khuyến học, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, UBND các huyện, thị xã... triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ, phù hợp với tình hình của địa phương nhằm hạn chế và từng bước khắc phục tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động, sáng tạo, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2017-2018.

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, tổng hợp kết quả và thường xuyên báo cáo cho UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

**2. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại Chỉ thị này.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục của tỉnh;

- Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo quy hoạch mạng lưới đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp; xây dựng chính sách xã hội hóa giáo dục khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ và xây dựng cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

**5. Các sở, ban ngành có liên quan:** Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản năm học 2017-2018 đạt kết quả cao.

**4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh:** Có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh về các nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản trong năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh để cán bộ, nhân dân trong tỉnh biết và hưởng ứng.

**6. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc:** phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoạt động giáo dục và đào tạo để các hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân biết và tích cực tham gia.

**7. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã**: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2017-2018, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Huy động tất cả trẻ em 5 tuổi đến học các trường mầm non, trẻ em 06 tuổi vào học lớp 1, trẻ em hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể xã hội cùng với các trường học trên địa bàn tích cực vận động và thực hiện các giải pháp tích cực để hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường ngay từ đầu năm học, thường xuyên quan tâm và ngăn ngừa tình trạng học sinh bỏ học.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới và phát triển cơ sở vật chất trường học tại địa phương, quan tâm đến công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng các trường mầm non tư thục, nhất là đối với các huyện, thị xã có các khu công nghiệp.

- Quan tâm đến công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, từng bước nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp trong toàn tỉnh để quán triệt và thực hiện. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã nghiêm túc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018.

Chỉ thị này có hiệu lực, kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***
- VPCP;
- Bộ GDĐT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP; các Phòng;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Tiến Dũng*